

# KINH ĐẠI BẢO TÍCH



## QUYỂN 11

*Hán dịch: Đời Tây Tấn, Tam tạng Pháp sư Trúc Pháp Hộ.*

### Pháp hội 3: MẬT TÍCH KIM CANG LỰC SĨ (Phần 4)

Mật Tích Kim Cang lực sĩ lại nói với Bồ-tát Tịch Ý:

–Thế nào là tâm bí yếu của Đức Như Lai?

Tâm Như Lai thanh tịnh. Do đâu mà biết như vậy?

Tất cả chư Thiên sinh ra do một thức tuệ mà sống tám muôn bốn ngàn kiếp. Lại nữa, thần thức của chư Thiên chẳng cải biến làm thức khác, cho đến tâm được định, lại được thọ mạng nữa. Từ thân đó chết rồi, nhân nơi hành nghiệp của họ thọ sinh thân khác.

Như vậy, thừa Bồ-tát Tịch Ý, Đức Như Lai từ đềm thành Phật đạo đến ngày diệt độ, trong khoảng thời gian ấy, Đức Như Lai không nghĩ, cũng không xoay chuyển lại, tâm không suy nghĩ, không duyên đi, tâm không có chẳng vững chắc, tâm không hợp nơi đâu, tâm không tán, không loạn, không dòi, không đi, không gìn, không lặng, không lỗi thời, không mê, không cầu lý, không tối, không sinh, không vui mừng, không khiếm sợ, không dừng, không qua, không tưởng, không trông, không cầu tưởng, không tiêu diệt, tâm không xem, không biết, không chỗ trụ, tâm không xem tâm kẻ khác, mắt không thấy, tai không nghe, mũi không ngửi, lưỡi không nếm, thân không chạm, tâm không tưởng niệm, ý chẳng dựa nơi sắc, thanh, hương, vị, xúc đẹp tốt thơm ngon mịn trơn, tâm chẳng nương theo pháp, tâm không chỗ vui, tâm chẳng phải chẳng vui, tâm chẳng ở trong, chẳng ở ngoài, tâm chẳng vào nơi pháp, tâm chẳng vượt trí tuệ, tâm chẳng xem quá khứ, chẳng xem vị lai, chẳng xem hiện tại. Tâm của Như Lai là tâm Thánh thanh tịnh vời vọi. Tâm Như Lai chẳng tạo nghiệp tội phước. Với tất cả pháp, trí tuệ không chướng ngại mà thị hiện khắp. Tâm Phật thanh tịnh chẳng thấy tâm kẻ khác chẳng thanh tịnh. Chỗ được thấy ấy cũng không chỗ xem. Nếu là chỗ xem cũng không có vọng tưởng, không phóng dật, thấy chỗ được nhìn xem cũng không chạy theo, xem có được thấy trọn không có chỗ thấy.

Chỗ thấy của Đức Như Lai, chẳng phải Nhục nhãn thấy, chẳng phải Thiên nhãn thấy, chẳng phải Tuệ nhãn thấy, chẳng phải Pháp nhãn thấy, chẳng phải Phật nhãn thấy, chẳng khiến Thiên nhĩ nghe, chẳng khiến xem tâm kẻ khác, chẳng tạp niệm nhớ biết sự quá khứ, chẳng nương thần thông mà làm biến hóa, chẳng nương sở hữu.

Các phiền não đã hết, với tất cả pháp đều không hội hợp, không chỗ chướng ngại, không cát tường, không các nghiệp, vĩnh viễn không phan duyên.

Trí tuệ Như Lai chiếu sáng mà dường như không có, đều biết rõ tất cả tâm hành của chúng sinh, mười Trí lực, bốn Tuệ vô úy, mười tám pháp Bất cộng, đây cũng như vậy tiến thoái không có làm, xả bỏ tâm ý thức, không xa rời Như Lai Tam-muội chánh định, làm tất cả Phật sự, tất cả các pháp tuệ đều không ngăn ngại, đều không chấp trước.

Thừa Bồ-tát Tịch Ý! Đức Như Lai Chí Chân hóa làm tượng Như Lai. Hóa Như Lai ấy không có tâm ý thức, thân, khẩu, ý nghiệp, hành động thị hiện đều rất ráo chân chánh, tùy thời có thể làm Phật sự. Hóa Như Lai không có suy tưởng, cũng không cầu nhớ.

Thừa Bồ-tát Tịch Ý! Đạo tâm cũng vậy, như Hóa Như Lai không khác. Biến hóa ấy chỗ tưởng niệm không tưởng niệm, không thân, khẩu, ý, nhân duyên tiến thoái, mắt nhìn thấy đó

đều làm Phật sự, cũng không sở hữu. Gọi là biến hóa ấy thì đều không chỗ làm, các pháp như biến hóa.

Đức Như Lai biết được như biến hóa mà thành Bất Tội Chánh Giác. Đã thành Bất Tội Chánh Giác rồi, trí tuệ của Đức Như Lai chẳng dừng ở năm âm, mười hai nhập, cũng không mười tám giới, chẳng dừng ở trong ở ngoài, không thiện, không bất thiện, không hiện thế, không độ thế, không có phiền não, không có chẳng phiền não, không chán trần lao tranh cãi, chẳng ở vô vi, có số không có số, không có ba thuở quá khứ, hiện tại, vị lai xoay quanh qua lại, chẳng ở hữu vi có chỗ quán sát, chẳng ở vô vi mà quán sát. Trí tuệ Như Lai cũng vậy không có chỗ dừng ở như vậy.

Đức Như Lai Chí Chân đối với chí tánh của tất cả chúng sinh hiển hiện trí tuệ nhân từ, không có tổn hại mà cứu tế nguy ách.

Bồ-tát Tịch Ý nên biết, Bí yếu của Đức Như Lai nếu có chỗ vào ban tuyên giáo hóa thì không đâu chẳng khắp thấu.

Lại nữa, bí yếu của Đức Như Lai không có hạn lượng, tuyên giáo bí mật không thể cùng tận.

Lúc Mật Tích Kim Cang nói phẩm Như Lai bí yếu, vô số thế giới chấn động sáu cách, ánh sáng lớn chiếu đến mười phương, thấy mười phương vô lượng cõi Phật. Trời mưa các thứ hoa, các nhạc khí chẳng đánh tự kêu. Vô lượng số người phát tâm Vô thượng Bồ-đề. Vô số Bồ-tát được Vô sinh pháp nhẫn. Vô hạn người được Như thuận pháp nhẫn. Vô số Bồ-tát được Nhất sinh bất tử. Công đức vang xa, do nhân duyên ấy nên các chúng Bồ-tát ở hiện kiếp trong tất cả Phật quốc mười phương đều là bậc tịnh tu phạm hạnh, vì cúng dường pháp nên đồng tung hoa dâng lên Mật Tích Kim Cang lực sĩ. Hoa được tung lên ấy hóa thành lọng hoa. Thừa oai thần của Đức Phật, tất cả lọng ấy đều đến chỗ Đức Phật, bay vòng quanh Đức Phật và Mật Tích Kim Cang lực sĩ ba vòng, che khắp chúng hội.

Các lọng hoa báu ấy lại dừng ở hư không ngay trên Đức Phật. Từ các lọng báu ấy vang ra âm thanh không gì so sánh được:

–Kính thưa Thế Tôn! Các Bồ-tát ở hiện kiếp sai chúng tôi đến cúng dường Đại Thánh và Mật Tích Kim Cang, dâng pháp cúng dường đã ban tuyên chỗ nói bí yếu chẳng thể nghĩ bàn của Đức Như Lai Chí Chân.

Đây là oai thần của Đức Như Lai làm ra cả.

Lúc ấy cả chúng hội nghe những lời trên đều rất vui mừng vòng tay đánh lễ Mật Tích Kim Cang lực sĩ rồi cung kính nói:

–Bach Thế Tôn! Chúng con được lợi lành, rất vui mừng được thấy Mật Tích Kim Cang, được nghe ngôn giáo bí yếu chẳng thể nghĩ bàn của Đức Như Lai.

Nếu có chúng sinh được nghe yếu nghĩa của kinh điển này mà tin ưa, bởi gần đạo nghiệp nên chẳng hồ nghi, chưa từng do dự vào lời huấn thị của Đức Như Lai thì phải xem những người ấy là chẳng thoái chuyển, sẽ đến đạo Vô thượng chánh chân.

Lúc ấy Đức Phật khen Mật Tích Kim Cang:

–Lành thay! Lành thay! Khéo nói những lời ấy.

Đức Phật lại bảo Bồ-tát Tịch Ý:

–Công huân của Như Lai rất là chí chân, đủ bốn Tuệ vô sở úy, đúng như Mật Tích Kim Cang đã ca ngợi.

Ai được nghe pháp này chẳng kinh chẳng sợ, hiểu được ý nghĩa, nếu có thể thọ trì, học tập, đọc tụng, vì người rộng giảng thuyết, thì chẳng lâu sẽ được thọ ký Vô thượng Bồ-đề, mau đạt đạo Vô thượng chánh chân, thành Bất Tội Chánh Giác.

Bấy giờ nơi đất ở giữa chúng hội đạo tràng ấy, trước mặt Đức Thế Tôn liền nứt ra sâu sáu mươi tám trăm ngàn do-tuần, tự nhiên có vòi nước to bằng vành xe phun cao lên hư không đến cõi Phạm thiên rưới khắp cõi đại thiên.

Đức Phật bảo Bò-tát Tịch Ý:

–Ông có thấy vòi nước lớn phun lên hư không rưới khắp cõi đại thiên chẳng?

Bò-tát Tịch Ý thưa:

–Bạch Thế Tôn! Con đã thấy. Xin Đấng Thiên Trung Thiên thương xót dạy cho biết là điềm lành gì?

Đức Phật bảo Bò-tát Tịch Ý:

–Này Tịch Ý! Ông nên biết vòi nước ấy, đất không có tư tưởng, không có ý nứt rã, nước tự nhiên phun lên.

Các vị Pháp sư cũng vậy. Nếu thọ trì kinh pháp này, phụng hành đúng theo đây, thì đều sẽ làm nứt rã sáu mươi hai thứ tà kiến, sẽ được trí tuệ biện tài.

Các vị Chánh sĩ ấy vì chúng sinh mà giới nói chánh pháp, làm vui đẹp lòng đại chúng.

Lại nữa, này Tịch Ý! Người biết kinh điển như vậy đều thoát khỏi nạn trong ba đường ác đạo.

Lúc ấy Tôn giả Xá-lợi-phất tiến lên bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn! Nay các chúng Bò-tát trong hiền kiếp ở tại thế giới chư Phật mười phương thanh tịnh tu phạm hạnh, sau khi các Bò-tát ấy thành Phật, có phải vị Mật Tích Kim Cang này sẽ đều tay cầm chày Kim Cang hầu hạ phía sau chẳng?

Đức Phật nói:

–Thôi đi! Này Xá-lợi-phất! Việc ấy chẳng thể nghĩ bàn được. Chư Thiên và người đời nghe được lời ấy hoặc sẽ mê lầm việc làm của Bò-tát, hoặc có thể chẳng tin.

Tôn giả Xá-lợi-phất thưa:

–Bạch Thế Tôn! Nếu người hữu học gieo trồng những gốc lành sẽ tin ưa đó. Chúng con đều sẽ lãnh thọ lời giảng dạy của Đức Như Lai.

Đức Phật dạy:

–Này Xá-lợi-phất! Ông có thấy Mật Tích Kim Cang ấy đứng hầu phía sau Đức Phật chẳng?

Xá-lợi-phất thưa:

–Vâng, con đã thấy.

Đức Phật dạy:

–Đó là do thần thông lực bản nguyện nên ông ấy đứng hầu như vậy. Các chúng Bò-tát trong hiền kiếp thành Phật, Mật Tích lực sĩ thường sẽ đứng hầu cũng như đứng hầu ta vậy. Đó là do thệ nguyện từ trước nên ông ấy có sức thần thông tự tại như vậy.

Này Xá-lợi-phất! Giả sử tất cả chúng sinh trong cõi đại thiên vị lai thành Phật, đều sẽ cần hầu hạ, lúc được thành Phật ông ấy cũng cầm chày Kim Cang, tự mình thị hiện đều đứng hầu phía sau. Dầu biến hóa như vậy, nhưng oai đức thần thông của vị Chánh sĩ ấy chưa có tổn hao.

Này Xá-lợi-phất! Ông có thấy nay Mật Tích Kim Cang thường đứng hầu phía sau Bò-tát Di-lặc chẳng?

Xá-lợi-phất thưa:

–Bạch Thế Tôn! Con đã thấy. Nhờ Thánh chỉ của Đức Phật mà con được nghe việc từ nào tới giờ chưa được nghe.

Đức Phật nói:

–Này Xá-lợi-phát! Ông ấy thường hầu Bồ-tát Di-lặc mà các ông chẳng thấy thôi.

Lúc ấy, các Bồ-tát ở phương khác đến cùng Đế Thích, Phạm thiên và Tứ Thiên vương đều thấy Mật Tích Kim Cang đứng hầu phía sau Bồ-tát Di-lặc và hầu các Bồ-tát ở hiện kiếp.

Bồ-tát Di-lặc và các Bồ-tát trong hiện kiếp hóa làm ức trăm ngàn triệu chúng Bồ-tát khai thị cứu độ chúng sinh. Mật Tích Kim Cang lực sĩ đều đứng hầu phía sau các hóa Bồ-tát ấy.

Chánh sĩ Mật Tích này có oai đức chẳng thể nghĩ bàn, thần thông biến hóa vòi vọi dường ấy, sáu phép thần thông trí tuệ chẳng có hạn lượng.

Lúc ấy Bồ-tát Tịch Ý nói với Mật Tích Kim Cang:

–Có thể nào ngài vui lòng nói cho biết Đức Như Lai cần tu khổ hạnh, trang nghiêm đạo thọ hàng phục quân ma mà chuyển pháp luân gầy dựng Thánh đế.

Mật Tích Kim Cang nói:

–Thưa Bồ-tát Tịch Ý! Công đức của Đức Như Lai chẳng thể hạn lượng. Giả sử sống lâu một kiếp nói công đức ấy cũng không thể nói hết. Nay tôi theo oai thần của Đức Phật mà nói sơ lược những điều cốt yếu.

Thưa Bồ-tát Tịch Ý! chỗ làm của Bồ-tát chẳng vì một sự việc mà cần tu khổ hạnh.

Vì muốn cứu tế hàng dị học ngoại tà, từ nơi thân hành tùy nghi hiển thị oai nghi, nhân đó mà hóa độ được những chúng tà kiến ngoại học.

Bồ-tát hiện thân tối thắng tôn quý đệ nhất, siêng làm khổ hạnh không ai bằng được, thị hiện oai nghi lễ tiết mà tất cả hàng ngoại học tà dị không theo kịp được. Với hàng tà ngoại ấy, Bồ-tát ở một chương cú giảng giải vô lượng nghĩa. Hoặc hiện lên phương trên, hoặc hiện đi quanh qua lại mặt trời mặt trăng, hoặc hiện thần thông bay đến chỗ ở ẩn của các Tiên nhân, hoặc hiện là Quốc sư, Cư sĩ, hoặc hiện làm Thánh đế, Tứ Thiên vương, Đế Thích, Phạm vương, Chuyển luân thánh vương, hoặc hiện thân khổ hạnh nằm trên gai góc, hoặc hiện nằm trên cỏ, trên trâu, trên đất, hoặc hiện chỗ nằm đáng sợ, không đáng sợ, hoặc hiện ăn trái, mặc áo rách, hoặc nằm trên nước lầy, hoặc hiện mặc áo đỏ, hoặc hiện cùng ở cùng đi với nhóm lỏa thể, hoặc hiện ăn khổ hạnh như ăn đậu, ăn mè, ăn củ cải, ăn khoai, ăn rau, ăn gai, ăn lá bông trái, ăn táo, hoặc ngày ăn một lần, hoặc ăn hai lần, hoặc hiện thường ăn, hoặc hiện bảy ngày ăn một lần, hoặc mười lăm ngày ăn một lần, hoặc một tháng ăn một lần, hoặc ăn một giọt bơ, một giọt dầu, một giọt mật, hoặc uống một giọt nước, một giọt sữa, hoặc hiện chẳng ăn, hoặc hiện thường đứng, hoặc hiện thường ngồi, hoặc hiện nhiều cử chỉ khác không thể kể xiết. Đây là những khổ hạnh mà Bồ-tát thị hiện.

Bồ-tát hiện làm khổ hạnh đủ sáu năm, chẳng phải chỉ một hạnh khổ, mà thị hiện đầy đủ ngàn ấy thứ, lại còn siêng tu tinh tấn vượt hơn cả khổ hạnh ấy.

Các chúng sinh chẳng thấy hết được oai nghi cử chỉ của Đức Như Lai, cũng chẳng biết được hành vi của Bồ-tát.

Nếu có chúng sinh hay hành đạo, đáng được hóa độ mới có thể thấy được oai nghi cử chỉ của Bồ-tát.

Bồ-tát hành động không có hư luống.

Đây là Bồ-tát siêng tu đầy đủ khổ hạnh khai hóa sáu mươi triệu người, ba trăm vạn chư Thiên và nhân dân đều được nhập đạo.

Lúc ấy Bồ-tát hành sự vi diệu, ngòi đài cao lầu báu mà thị hiện sinh không có các hoạn nạn trọn được an ổn; thường ở trong Tam-muội chánh định, mà lại hiện khổ hạnh sáu năm. Rồi lại thấy Bồ-tát đứng dậy đi.

Lúc ấy chư Thiên cầu pháp lạc chẳng mền thế tục, ở bên Bồ-tát chẳng mong gì khác chỉ

mong được nghe pháp Đại thừa.

Lúc ấy có Bồ-tát tên là Pháp Chúng ưa thích Đại thừa nhập vào đại Bi.

Lại có pháp điền tên là Nhập bát tư nghi pháp môn, lại gọi là Phổ nhiếp, hàng phục các tà tất cả chúng ma, vào trong khổ nạn trọn được an lành.

Thưa Bồ-tát Tịch Ý! Bồ-tát siêng tu khổ hạnh đủ sáu năm rồi thị hiện oai nghi tinh tấn. Bồ-tát rời chỗ ngồi đi đến bên bờ sông Ni-liên-thiên.

Vì thuận theo thế gian nên Bồ-tát cố ý đến sông Ni-liên-thiên tắm rửa sạch sẽ rồi rời sông đến đứng một mình ở chỗ khác.

Bấy giờ có nàng Di-ca tên là Thiện Âm vắt sữa ngàn con bò cho trăm con bò uống. Vắt sữa trăm con bò này cho mười con bò uống. Vắt sữa mười con bò này cho một con bò uống. Nàng vắt lấy sữa con bò sau cùng này để nấu cháo sữa. Cháo sữa ấy sôi bắn lên cao vài mươi trượng. Nàng Di-ca lấy làm lạ. Có vị Phạm chí bàn rằng, người sắp thành Phật mới đáng ăn cháo sữa này.

Nàng Di-ca mang cháo sữa đến chỗ Bồ-tát. Cũng có sáu vạn chúng Trời, Rồng, Càn-thát-bà... đều mang theo thức ăn ngon ngọt đặt biệt khác lạ, đồng đến chỗ Bồ-tát. Tất cả đại chúng đều thưa bạch Bồ-tát:

–Xin Bồ-tát xót thương nhận đồ cúng dường.

Lúc ấy Bồ-tát nhận cháo sữa của nàng Di-ca Thiện Âm rồi ăn. Bồ-tát cũng nhận lấy thức ăn của sáu vạn chúng chư Thiên, chư Thần và đều thị hiện ăn.

Những người dâng cúng thức ăn lên Bồ-tát, đều tự thấy Bồ-tát chỉ riêng nhận ăn đồ cúng dường của mình mà không thấy nhận của người khác.

Mỗi mỗi người đều tự nghĩ rằng Bồ-tát riêng nghĩ tưởng nhận ăn đồ của mình dâng cúng, Ngài sẽ thành tựu Vô thượng Bồ-đề, thành Bất Động Chánh Giác. Họ đều rất vui mừng và đều phát đạo tâm, được không thoái chuyển.

Đây gọi là nhận lấy thức ăn dâng cúng. Vì khai hóa chúng sinh nên thị hiện sáu năm siêng tu khổ hạnh.

Thưa Bồ-tát Tịch Ý! Đó là Bồ-tát tùy theo thế tục nhận đồ cúng dường mà ăn khiến thân thể khí lực đầy đủ an hòa rồi đi đến dưới cây.

Có Địa thần tên Thiện Địa thiên tử bảo chư Thiên tử khác và các Địa Hành Thiên thần giữ đất chẳng cho rung động. Sau khi đến dưới cây, Bồ-tát dọn dẹp sạch sẽ.

Cõi đại thiên lúc ấy bỗng nhiên thanh tịnh, rưới hoa, thiêu hương, nước thơm tưới đất.

Trời Ca-lưu-tích cầm hoa rời Thiên cung ở trong hư không thấy Bồ-tát thì vui mừng mưa các thứ hoa.

Bốn vị Thiên vương cùng quyền thuộc bay đến bốn phương dùng màn lưới vàng tử kim che khắp cõi đại thiên để cúng dường.

Trong cõi đại thiên, chư Thiên vương cùng chư Thiên quyền thuộc trời Đao-lợi, trời Dạ ma, trời Đâu-suất, trời Hóa lạc, trời Tha hóa tự tại giăng màn báu cùng trân châu minh châu cúng dường.

Chúng Trời, Rồng, Càn-thát-bà, A-tu-la, Ca-lâu-na, Khẩn-na-la, Ma-hầu-la-già đều dùng thần thông sửa sang trang nghiêm tất cả cõi Dục.

Lúc ấy có vị Đại phạm Thiên vương tên Oai Thần Tự Tại, là chủ cõi đại thiên đến chỗ cây Bồ-đề. Đại phạm Thiên vương ấy bảo các Phạm thiên:

–Các vị phải biết, Bồ-tát Đại sĩ đây ở chỗ chư Phật quá khứ tu hành chánh hạnh, trồng các cội công đức, đánh lễ quy mạng vô số chư Phật, nguyện lớn chí ý vững mạnh, đầy đủ Bồ-tát hạnh. Phụng tu các Ba-la-mật-đa đều được tự tại, chí tánh hòa nhã khéo tu thanh tịnh,

vào hết căn tánh của tất cả chúng sinh, thông đạt tất cả bí yếu của Như Lai, vượt qua tất cả ma sự, đầy đủ công đức không kính ngưỡng nương tựa người khác, kiến lập đạo pháp Vô thượng, là Đại đạo sư cứu tế chúng sinh ban tuyên kinh điển, khiến tất cả chúng sinh hợp nhất đồng mãnh bạt trừ cảnh ma, vĩnh viễn không bị nghiệp ma làm nhiễu loạn đạo pháp, là đại y vương chữa lành bệnh chúng sinh, đội mào giải thoát làm đại pháp vương trí tuệ sáng suốt diễn Thánh đế vô thượng, chẳng bị tám pháp thế tục trói buộc, như hoa sen chẳng vấy bùn, nắm giữ các pháp chẳng sót quên như sông biển, trí chẳng hạn lượng như núi Tu-di chẳng động lay, rửa sạch tâm mình như nước rửa bụi. Không hề tự cao đại mà thường khiêm hạ, như châu minh nguyệt trừ tối và các thứ nhơ trước, với tất cả pháp được tự tại, chứa các cội công đức, dường như Phạm thiên là đệ nhất trên trời. Ngài đến dưới cây hàng phục quân ma, sẽ được đạo Vô thượng chánh chân thành Bất Tội Chánh Giác, đầy đủ mười thứ trí lực của chư Phật, bốn Vô sở úy, mười tám pháp Bất cộng, chuyển đại pháp luân, làm sư tử hồng sung mãn tất cả, ban pháp thí đơm nhuần muốn làm thanh tịnh đạo nhãn cho tất cả chúng sinh, nhiếp lấy các pháp, dẹp trừ chín mươi sáu thứ ngoại tà, bản nguyện đầy đủ, thấy rõ cảnh giới chư Phật mười phương, là bậc Đại thánh oai đức tự tại, là bậc Độ sinh bậc nhất.

Phạm thiên các vị phải khiêm hạ cung kính Bồ-tát.

Lúc ấy Đại phạm Thiên vương ở trước chúng Phạm thiên nói kệ rằng:

*Chánh hạnh thanh tịnh  
Quyết pháp thượng diệu  
Thương xót thế gian  
Cũng thương chư Thiên.  
Đấng Thiên trung Thiên  
Tối tôn ở thế  
Đại Thánh nay ở  
Dưới cội Bồ-đề  
Sẽ hàng phục ma  
Cùng ma quyến thuộc  
Được Vô thượng giác,  
Thành Nhất Thiết Trí.  
Hưởng thọ pháp lạc  
Tối chánh giác rồi  
Liên từ đó dậy  
Chuyển chánh pháp luân.  
Đại trí vô cùng  
Tiếng đại sư tử  
Vui đẹp tất cả  
Tâm của chúng sinh.  
Chỉ vì thanh tịnh  
Pháp nhãn chúng sinh  
Đạo sư đi đến  
Dưới cội Bồ-đề  
Hàng phục ma quân  
Tiêu diệt dị học.  
Vốn đã đầy đủ*

*Thệ nguyện thuở xưa  
Chánh giác Pháp thân  
Sở kiến vô ngại.  
Chư Thiên khi ấy  
Đến chỗ Phật nói:  
Lành thay! Tất cả  
Hãy cùng hòa đồng  
Phải trang nghiêm khéo  
Ba ngàn giới địa  
Trang sức tốt đẹp  
Từ cõi Dục này  
Đến Sắc, Vô sắc  
Đều đẹp như vậy.  
Lành thay! Phạm thiên  
Tâm ngài nhân hòa  
Ba ngàn cõi này  
Thảy đều nghiêm tịnh  
Dục giới cũng thế  
Do trong sạch đẹp  
Nên nơi cúng dường  
Hơn các nơi kia.  
Danh hương, hương bột  
Các hoa thuận nghĩa  
Châu báu sáng rực  
Trống cùng kỹ nhạc  
Có người nào thấy  
Không ai chẳng mừng  
Và Phạm Thiên vương  
Khắp ba ngàn cõi  
Từ Phạm Thiên vương  
Đến Ca-ni-tra  
Cùng các Phạm thiên  
Đều sinh thanh tịnh.  
Ở trong hư không  
Đệ nhất tôn thần  
Bậc Thiên Trung Thiên  
Bậc nhất thấy tịnh.  
Sáu mươi ức triệu  
Chư Thiên đều đến  
Vì Đại Bồ-tát  
Sắp Kim cang tràng  
Rải các hoa trời  
Cúng dường như mưa.  
Các hương, thủy hương  
Dùng làm sạch đất.*

*Giường tòa châu báu  
Sắp xếp nhiều tòa  
Trang hoàng nghiêm tịnh.  
Phật tọa Bồ-đề  
Chư Thiên chúng con  
Thấy đều hò reo:  
Tùy nơi yên ổn  
Khiến cho thanh tịnh.*

Lúc ấy Mật Tích Kim Cang nói với Bồ-tát Tịch Ý:

–Lúc Bồ-tát sắp đến ngồi dưới cội cây, từ lòng bàn chân nơi tướng thiên bức luân phóng ra ánh sáng chiếu khắp cả cõi đại thiên. Tất cả chúng sinh nơi địa ngục, ngạ quỷ, súc sinh ngừng dứt sự khổ não.

Ánh sáng đại quang minh ấy soi chiếu đến địa ngục Hắc nhĩ. Lúc ấy địa ngục Hắc nhĩ nhờ ánh sáng của Đức Thế Tôn, chúng ở địa ngục này đều vui mừng hơn hờ tập họp đông như mây.

Bấy giờ chư Thiên đều nói bài tụng rằng:

*Ánh kim quang đỏ tía  
Từ giữa mây phóng ra  
Chiếu soi thân chúng con  
Làm cho lòng vui mừng.  
Con gặp Phật quá khứ  
Thấy điềm tướng tốt ấy  
Đại hùng, quyết không nghi  
Nhất định Phật xuất thế.  
Lành thay! Tạt hoa man  
Hương hoa và hương xoa  
Vởi tử bích ngọc châu  
Tay phải mặc áo đẹp  
Đánh trống trời kỹ nhạc  
Và treo các phan lọng  
Cùng dựng cả phướn lớn  
Cúng dường Đức Thế Tôn.  
Người trong các địa ngục  
Nhờ ánh sáng thanh tịnh  
Được cúng dường Đức Phật  
Cung kính theo Đại Thánh.*

Khi ấy trong Hắc nhĩ đại địa ngục, vua và chúng trong cung đều hội họp, những người cùng đến hội họp này đều đem theo hoa hương, tạt hương, hương xoa, y phục, phướn, lọng, kỹ nhạc, ra khỏi cung bay lên hư không, hóa làm đám mây báu, mưa ra hạt châu minh nguyệt, danh hương, hương bột, hương chiên-đàn cùng hoa trân châu, nhờ chư Long đại thần thần túc biến hóa, đi đến chỗ Bồ-tát, cúi lạy chân Bồ-tát, đi quanh bên phải ba lần, đều đem tất cả những thứ cúng dường dâng lên Bồ-tát và trời các kỹ nhạc để cúng dường, dùng kệ tụng khen ngợi Đức Thế Tôn rằng:

*Giống như có bảo địa  
Trang nghiêm thật phong phú*



Bồ-đề hoa quả tốt  
Được ngồi đạo tràng này  
Nhu sông Định không chảy  
Nhu trăng ở hư không  
Thành Phật khắp tất cả  
Hàng phục mọi ma quân.  
Thế Tôn, Bạc Chúng Hựu  
Nhu mặt trời rực sáng  
Giống như trong sáu thông  
Nhu vua ong hòa âm  
Diễn nói tuệ quang minh.  
Nhu bánh xe Phạm thiên  
Đức Phật nay xuất thế  
Nhu kho tàng không hạn.  
Ánh sáng nhật nguyệt kia  
Cùng ánh sáng Thích, Phạm  
Ánh Năng Nhân vừa hiện  
Che khuất tất cả sáng.  
Chiếu khắp trong điện con  
Biết Phật hiện ra đời  
Điềm lành vui mừng  
Biết nay Phật xuất hiện.  
Thấy nghe Câu-lưu-tôn  
Câu-na Mâu-ni Phật  
Ca-diếp đến Bồ-đề  
Vừa nghe tiếng ấy rồi  
Thấy được Vô đẳng luân  
Ứng điềm cùng kia đồng  
Lòng sinh rất vui mừng  
Nay ắt sẽ có Phật.  
Thế Tôn, con thiện lợi  
Được rộng cúng dường Phật  
Lấy bốn sự thể quang  
Phụng tín hành cung kính.  
Phúc đức gom góp được  
Toàn cúng Bạc mắt sáng  
Đáng soi sáng cho đời  
Thành Phật Vô Đẳng Luân.

Bấy giờ Bồ-tát đi đến vùng đất của Long vương Ca-lân ở. Long vương thấy Phật trong lòng rất vui mừng, liền tự ra khỏi cung điện, đến cội Bồ-đề, rồi đứng bên phải Phật.

Lại có một người tên là Cát An, ở đằng xa thấy Phật. Nhân đó chàng đi tìm cho được cỏ tốt cầm ở trên tay và tiến dần về cội Bồ-đề để ngắm nhìn Bồ-tát. Chàng thấy chư Thiên đang tuyên xướng những âm thanh rất dịu dàng vi diệu, cao siêu vời vợi và khả ý khoái lạc vô thượng để ca ngợi Bồ-tát. Chàng cứ đi quanh quẩn tiến dần đến chỗ Bồ-tát. Mùi thơm của cỏ xông ngào ngạt khắp nơi, màu cỏ đẹp đẽ tươi mát khác nào màu Thiên y. Chàng đem cỏ

ấy dâng lên cúng cho Bồ-tát, rồi cúi đầu lễ chân Bồ-tát và đi nhiễu quanh Bồ-tát bảy lần để tỏ lòng ngưỡng mộ. Bởi tâm nhân hòa của chàng đã đến được chỗ không thoái chuyển, nên liền phát khởi được đạo Chánh chân chẳng thể nghĩ bàn. Tâm chàng tự nghĩ: “Chẳng nên làm những việc gì không nên làm, quán sát được như thế thì không có việc tốt lành gì mà không đến và sẽ được tốt lành.” Do lúc ấy dâng cúng cỏ lên cho Bồ-tát, nên chàng đã phát được đạo ý Vô thượng chánh chân. Sở dĩ vì sao? Vì nguyện xa xưa nên được như vậy.

Tịch Ý nên biết, đây là bản nguyện đời trước của Cát An mà tôi nhớ nghĩ biết như thế.

Thưa Bồ-tát Tịch Ý! Tôi nhớ thuở quá khứ cách đây chín mươi một kiếp, lúc Đức Phật Duy Vệ xuất thế đủ mười đức hiệu, có ngàn vị Tỳ-kheo tu hạnh thanh tịnh được Phật Duy Vệ thọ ký sẽ thành Bạc Tội Chánh Giác ở hiện kiếp.

Trong pháp hội ấy có vị Trưởng giả tên Hữu Chí nghe sự thọ ký ấy cho Bồ-tát liền tự nghĩ: “Ồ hiện kiếp, lúc các Bồ-tát sắp thành Phật, tôi sẽ cúng dường cỏ tốt để trải tòa sư tử trang nghiêm thanh tịnh an hòa nhu nhuyễn. Nhân đó tôi được phát tâm Vô thượng Bồ-đề.”

Thưa Bồ-tát Tịch Ý! Trưởng giả Hữu Chí thuở trước đó, nay là Cát An. Vì bản nguyện mà vị ấy dâng cỏ tốt và phát đạo tâm. Sau này vị ấy sẽ thành Phật hiệu là Bảo Tịnh Sư Tử Như Lai Chí Chân.

Lúc Bồ-tát nhận lấy cỏ trải dưới cội Bồ-đề, Thọ thân và một vạn Thiên nữ đều đem những túi đựng hoa trời, hương trời, cùng phan lọng đến lễ lạy cúng dường nghênh tiếp Bồ-tát và nói kệ khen ngợi Phật:

*Không hãi, không chỗ sợ  
Không khiếp, không sợ nạn  
Bạc Kiến lập khó gặp  
Không nhiễm, không si ác  
Không tội dữ hiểm họa  
Không ghen ghét, không ngu  
Lìa dục được giải thoát  
Cúi đầu lễ Thánh Tôn.  
Lấy luật hóa độ người  
Ngang ngược và tà hạnh  
Khéo làm thầy thuốc giỏi  
Trị liệu mọi khổ tật.  
Thấy người không được cứu  
Không đèn sáng để về  
Nay Phật hiện ra đời  
Cứu thoát cả ba đời.  
Chư Thiên cùng đạ chúng  
Mang lòng vui hơn hồ  
Tất cả khắp mưa hoa  
Bao nhiêu loại hoa ấy  
Là chư Thiên cúng dường  
Cả áo mặc tốt kia  
Sẽ được thành Phật đạo  
Đều phát tâm vui mừng.  
Bởi ngồi dưới thọ vương  
Tâm không hề sợ hãi*

*Dùng vị cam lộ này  
Làm rách lưới trần lao,  
Thấu suốt chỗ tĩnh lặng  
Đến Phật đạo tối tôn  
Như chư Phật quá khứ  
Thấu suốt pháp tối thắng  
Chỗ phụng hành cốt yếu  
Tu số kiếp vô lượng  
Tích góp bao khổ hạnh  
Vì muốn độ chúng sinh.  
Xưa nguyện đã được thành  
Nay chính là thời đó  
Sẽ được đạo bậc nhất  
Xin thương xót giảng diễn.*

Mật Tích Kim Cang lực sĩ nói với Bồ-tát Tịch Ý:

–Lúc đó Đức Phật mang cỏ đi đến cội Bồ-đề, trải dưới cội cây, cúi đầu lạy và đi nhiều bảy vòng quanh cây. Ngay khi Đức Phật trải tòa xong, tám vạn bốn ngàn vị Thiên tử thấy Bồ-tát trải tòa tâm sinh vui mừng, liền sắp xếp tám vạn bốn ngàn tòa sư tử rất vi diệu đặc thù, vô cùng cao rộng do các loại báu làm thành. Dùng báu quý hiếm làm lan can, xung quanh dựng lên các hàng trưởng dọc theo đường trang điểm bằng tử kim, dùng trần châu treo rủ xuống ở khoảng giữa. Các linh đều bằng các loại ngọc minh nguyệt dạ quang treo la liệt, khi cất tiếng kêu âm thanh rất hòa nhã thanh tao. Có vô số y trời phủ lên trên. Khi đó Bồ-tát tự biến thân mình hiện khắp tám vạn bốn ngàn tòa sư tử mà các Thiên tử không hề biết. Vị nào cũng tự nghĩ: “Bồ-tát ngồi ở tòa sư tử của ta thành Tối Chánh Giác.” Do đó tâm chư Thiên đều vui mừng hơn hờ, được tâm không thoái chuyển.

Thưa Bồ-tát Tịch Ý! Lúc bấy giờ Bồ-tát dùng oai thần làm cho Ma vương hay biết.

Ma vương liền cùng quyến thuộc vô số ức trăm ngàn triệu quỷ thần đều mặc giáp, cầm vũ khí hiển thần thông thể lực đến chỗ Bồ-tát bao vây khắp ba trăm ba mươi sáu vạn dặm.

Ma vương Ba-tuần cùng quyến thuộc quỷ thần ấy, dung mạo của họ đều khác nhau, đầu mặt chẳng giống nhau, tiếng kêu nói của chúng đều sai khác, chúng hiện chẳng biết bao nhiêu là hình tượng, binh khí nghiêm chỉnh, cảnh huống rất đáng sợ. Chúng chẳng thuận nhân nghĩa, làm chuyện rất quấy, chẳng theo đạo đức, chuyên việc tàn bạo, gằm thét kêu la vang động cả ba cõi. Giả sử người phạm chưa ly dục mà nghe âm thanh ấy, thì máu sẽ theo mũi miệng mà trào ra, hoặc kinh sợ mà chết.

Lúc ấy Bồ-tát không chút sợ sệt cũng không e ngại, lại phát lòng từ Bi. Những âm thanh hãi hùng ấy tự nhiên tiêu diệt, chẳng rõ về đâu. Vì sao? Vì tâm Bồ-tát thanh tịnh, muốn an ổn cho chúng sinh để họ không bị quấy nhiễu, không bị nguy hiểm hoạn hại nên khéo dùng phương tiện dù nghe âm thanh ấy mà thấu rõ vốn là hư trống, vốn là không có. Thấy ma chúng đến, ánh sáng từ nơi thân Bồ-tát càng chiếu ra rực rỡ. Bồ-tát bảo Ma vương Ba-tuần:

–Thôi đi Ba-tuần, chớ có hiện ra cảnh tượng vô ích ấy. Chớ có sinh lòng sân độc rồi tự chuốc lấy tai họa vào thân mà phải mãi mãi chẳng an. Vì sao? Nay Ba-tuần, hôm nay Ba-tuần sinh tâm muốn hại Bồ-tát, nhưng Bồ-tát có đức Từ rộng, có dũng mãnh lớn, đại Bi vô tận, đại Từ vô cực hàng phục kẻ ác nghịch. Ba-tuần muốn làm loạn Bồ-tát, nhưng tâm Bồ-tát vốn thanh tịnh, trần lao cấu trược đã tiêu trừ, Ba-tuần chẳng những không hại được Bồ-tát, trái lại giúp thêm cho Bồ-tát. Ba-tuần muốn đem lửa đom đóm sánh với ánh sáng mặt trời, trùng thú

nhỏ làm kinh sợ sư tử, chân bé gầy đạp ngã cổ thụ to, nước vũng chân trâu so với biển cả. Ba-tuần nên bỏ tâm oán hận mê lầm, chuyển quyền thuộc hung tàn thành bạn đạo pháp, bỏ phi pháp về Thánh đạo.

Ma vương Ba-tuần thấy Bò-tát oai đức vợi vợi, nghe tiếng từ bi, lòng ma vui mừng kính ngưỡng hướng về chánh đạo.

Thưa Bò-tát Tịch Ý! Lúc ấy Bò-tát tự nghĩ: “Từ số kiếp chẳng thể tính kể được, ta chứa công đức, nhân hạnh thành tựu, đời đời phụng pháp tu hành, vì thương tưởng chúng sinh bị tai khổ trong ba cõi mà tu tập trí tuệ nhân từ, ai dám hủy hoại được, chỉ có đại địa chứng minh.”

Từ trong y Ca-sa, Bò-tát đưa tay sắc vàng từ kim rờ khắp thân mình. Chẳng bỏ đại Bi, muốn cứu độ chúng sinh, Bò-tát cất tay hữu lên hướng về mười phương. Liền đó toàn cõi Đại Thiên sáu lần chấn động, có âm thanh tự nhiên phát ra. Âm thanh ấy vang suốt đến các cõi Phật mười phương.

Ma vương Ba-tuần cùng ma quyền thuộc ở trên hư không, nghe âm thanh ấy đều tự trách mình sai quấy mà ưa thích pháp lành.

Lúc ấy Bò-tát ban bố vô úy đại Bi thương xót. Ma và quỷ thần hướng đến Bò-tát, tự nhiên từ hư không đi xuống, tâm họ quy y phát tâm ủng hộ rồi ẩn mất không còn.

Đó là Bò-tát thương xót chúng ma quỷ thần mà phóng đại quang minh. Họ đều được rời khỏi sự khủng bố sợ hãi mà đều trở về Thiên cung.

Lúc Bò-tát thị hiện hàng phục Ma vương và ma quyền thuộc, có tám quỷ thần phát tâm Vô thượng Bò-đề, chín mươi hai ức tải người được tâm nhân hòa không thoái chuyển, tám muôn bốn ngàn Thiên tử vì đã trồng cội công đức nên được Vô sinh pháp nhẫn.

Thưa Bò-tát Tịch Ý! do Bò-tát hàng phục chúng ma ấy, vô số trời người được lợi lành lớn. Dù vậy, nhưng tâm Bò-tát không có phân biệt, cũng không có nạn ma, vì đã bỏ hẳn các tội hại. Chư Thiên và thế gian tùy theo căn lành của chính mình, đều được thấy Bò-tát. Hoặc có người thấy Bò-tát ngồi trên tòa Sư tử hoa sen báu, hoặc thấy ở dưới đất, hoặc thấy ở hư không, hoặc thấy ở dưới cội cây, hoặc thấy ở cung trời Đao-lợi ngồi dưới cây báu, hoặc thấy ngồi trên tòa sư tử cao bảy nhẫn, hoặc thấy ngồi trên tòa sư tử cao mười dặm, hoặc hai mươi dặm, hoặc bốn mươi dặm, hoặc có chư Thiên nhân thấy Bò-tát ngồi trên tòa sư tử cao bốn vạn hai ngàn do-tuần dưới cội cây Bò-đề cao tám vạn bốn ngàn do-tuần.

Thưa Bò-tát Tịch Ý! cảnh giới của Bò-tát chẳng có hạn lượng, chẳng thể nghĩ bàn, vì thế nên đạo tràng rất là thù đặc. Nếu có chúng sinh nào căn tánh thuần thực thì được thấy công hạnh của Bò-tát, còn người căn tánh loạn động thì chẳng hay chẳng biết.

Bò-tát lúc vừa mới thành tựu viên mãn Phật đạo, bảy ngày đêm an trụ trong pháp lạc nhìn cây Bò-đề mắt chẳng nháy.

Bấy giờ có trăm ngàn ức chư Thiên đến ca ngợi cúng dường, đặt bàn ngọc, dâng thức ăn, thấy Đức Như Lai đã thành Phật đạo, đều phát tâm Vô thượng Bò-đề.

Tứ đại Thiên vương đều cầm bát đến dâng lên Đức Như Lai.

Như thế giới đại thiên này có trăm ức phương vực, mỗi phương vực có Tứ đại Thiên vương. Tất cả trăm ức Tứ đại Thiên vương đều cầm bát đến dâng lên, Đức Như Lai đều nhận lấy cả. Do oai thần của Đức Như Lai làm cho các vị đại Thiên vương đều chẳng thấy nhau, đều tự nghĩ rằng Đức Phật nhận lấy bát của mình sẽ dùng đựng thức ăn. Do đó các vị đại Thiên vương trong tâm vui mừng đều phát tâm Vô thượng Bò-đề, đến chẳng thoái chuyển.

Trưởng giả Đề-vị, Ba-lợi cùng năm trăm thương gia ngồi xe đi ngang qua đạo tràng. Đức Phật muốn độ họ nên thị hiện oai thần, ngựa xe của đoàn thương gia ấy tự nhiên đứng

dừng lại không tiến lên được. Trưởng giả cùng các thương gia đều lấy làm lạ chẳng rõ có.

Chư Thiên ở hư không bảo họ:

–Đức Phật đã xuất hiện thế gian, các người nên đến cúng dường.

Nghe tiếng chỉ bảo trên hư không, Trưởng giả và đoàn thương gia mừng rỡ, đều mang mật bún đề hồ đến dâng lên Đức Phật. Đồng thời tám mươi bốn ngàn chư Thiên cũng dâng thức ăn lên Đức Phật. Đức Phật đều nhận lãnh.

Những người và chư Thiên ấy, đời trước đã từng phát nguyện: Lúc Đức Như Lai thành đạo, tôi sẽ là người dâng cúng thức ăn đầu tiên. Muốn cho họ toại bản nguyện, nên oai thần của Đức Phật làm cho họ chẳng thấy nhau, chẳng biết nhau, mỗi người đều tự thấy chỉ có riêng mình cúng dường, do đó họ đều rất vui mừng được chẳng thoái chuyển Vô thượng Bồ-đề.

